

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 98 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 14 tháng 01 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-P ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2857/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2250/TTr-SCT ngày 31/12/2024.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 05 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Sở Công Thương thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các nội dung phê duyệt đối với các quy trình nội bộ đã được phê duyệt tại Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 01/09/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định, gồm: Quy trình Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, quy trình Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Cổng TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, TT, VP11

**CHỦ TỊCH**



*(Handwritten signature in blue ink)*

**Phạm Đình Nghị**

**Phụ lục**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC**  
**VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày  /01/2025 của UBND tỉnh Nam Định)

**Phần I**

**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

<b>STT</b>	<b>TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ</b>
1	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
2	Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
3	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
4	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ
5	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ

**Phần II**  
**NỘI DUNG CỤ THỂ**

**1. Thủ tục Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.**

- Mã số TTHC: 2.001434.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<p>- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp; hồ sơ nộp qua dịch vụ bưu chính: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; số hóa hồ sơ theo quy định, chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng cung cấp Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả, chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường.</p> <p>Hồ sơ 01 bộ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT;</li> <li>+ Bản sao giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản, dầu khí đối với doanh nghiệp hoạt động khoáng sản, dầu khí; bản sao quyết định trúng thầu thi công công trình, bản sao hợp đồng nhận thầu hoặc văn bản ủy quyền, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng</li> </ul>	0,5 ngày	Theo thành phần hồ sơ

		<p>thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp, văn bản của cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ cần sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 38 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;</p> <p>+ Thiết kế, bản vẽ thi công các hạng mục công trình xây dựng, thiết kế khai thác mỏ, đề án thăm dò khoáng sản có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với công trình quy mô công nghiệp; phương án thi công, khai thác đối với hoạt động xây dựng, khai thác thủ công. Thiết kế hoặc phương án do chủ đầu tư phê duyệt phải bảo đảm điều kiện về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;</p> <p>+ Phương án nổ mìn được lãnh đạo tổ chức, doanh nghiệp ký duyệt.</p> <p>+ Trường hợp nổ mìn trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có di tích lịch sử - văn hóa, bảo tồn thiên nhiên, công trình quốc phòng, an ninh hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định của pháp luật thì phải có văn bản phê duyệt của cơ quan cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan quản lý về phương án nổ mìn;</p> <p>+ Bản sao văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với kho vật liệu nổ công nghiệp và điều kiện bảo đảm an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;</p> <p>+ Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp không có kho hoặc không có phương</p>		
--	--	--	--	--

			<p>tiện vận chuyển, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép phải có văn bản thể hiện ý định giao kết hợp đồng thuê kho, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp với tổ chức, doanh nghiệp có kho, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp bảo đảm điều kiện bảo quản, vận chuyển theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;</p> <p>+ Quyết định bổ nhiệm người chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo tổ chức, doanh nghiệp và danh sách thợ nổ mìn, người có liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (nếu có); bản sao chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của người chỉ huy nổ mìn và đội ngũ thợ nổ mìn.</p>		
Bước 2	Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường	Lãnh đạo phòng	Phân công xử lý hồ sơ	3 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản thẩm định</li> <li>- Dự thảo Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp</li> </ul>
		Chuyên viên, Lãnh đạo phòng	<p>Chuyên viên kiểm tra danh mục hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng có văn bản yêu cầu bổ sung (trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận). Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, chuyên viên trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do.</li> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ thì Lãnh đạo phòng, Chuyên viên có trách nhiệm tiến hành thẩm định hồ sơ và kiểm tra điều kiện thực tế</li> </ul>		

			để cấp phép hoặc từ chối cấp phép, hoàn thiện biên bản thẩm định, dự thảo giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.		
		Lãnh đạo phòng	Xác nhận lại kết quả xử lý hồ sơ, trình ký duyệt hồ sơ.		
Bước 3	Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	1 ngày	Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
Bước 4	Văn phòng Sở	Văn thư	Cấp số, đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0,5 ngày	
Bước 5	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.		

## 2. Thủ tục Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

- Mã số TTHC: 2.001433.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp; hồ sơ nộp qua dịch vụ bưu chính: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; số hóa hồ sơ theo quy định, chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường;	0,5 ngày	Theo thành phần hồ sơ

			<p>- Trường hợp hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng cung cấp Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường.</p> <p>Hồ sơ 01 bộ gồm:</p> <p>+ Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT;</p> <p>+ Báo cáo hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong thời hạn hiệu lực của giấy phép đã cấp.</p>		
Bước 2	Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường	Lãnh đạo phòng	Phân công xử lý hồ sơ	3 ngày	<p>- Biên bản thẩm định</p> <p>- Dự thảo Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp</p>
		Chuyên viên, Lãnh đạo phòng	<p>Chuyên viên kiểm tra danh mục hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng có văn bản yêu cầu bổ sung (trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận). Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, chuyên viên trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do.</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ: Lãnh đạo phòng, Chuyên viên có trách nhiệm tiến hành thẩm định hồ sơ và kiểm tra điều kiện thực tế để cấp phép hoặc từ chối cấp phép, hoàn thiện biên bản thẩm định, dự thảo giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.</p>		
		Lãnh đạo phòng	Xác nhận lại kết quả xử lý hồ sơ, trình ký duyệt hồ sơ.		



Bước 3	Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	1 ngày	Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
Bước 4	Văn phòng Sở	Văn thư	Cấp số, đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0.5 ngày	
Bước 5	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ		

### 3. Thủ tục Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

- Mã số TTHC: 1.013058.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp; hồ sơ nộp qua dịch vụ bưu chính: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; số hóa hồ sơ theo quy định, chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng cung cấp Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường.</li> </ul>	0,5 ngày	Theo thành phần hồ sơ

			Hồ sơ 01 bộ gồm: + Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT; + Báo cáo hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong thời hạn hiệu lực của giấy phép đã cấp. + Tài liệu quy định tại khoản 1 Điều 39 Luật số 42/2024/QH15 chứng minh sự thay đổi về quy mô hoạt động hoặc điều kiện sử dụng		
Bước 2	Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường	Lãnh đạo phòng	Phân công xử lý hồ sơ	3 ngày	- Biên bản thẩm định - Dự thảo Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
		Chuyên viên, Lãnh đạo phòng	Chuyên viên kiểm tra danh mục hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng có văn bản yêu cầu bổ sung (trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận). Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, chuyên viên trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do. - Nếu hồ sơ hợp lệ: Lãnh đạo phòng, Chuyên viên có trách nhiệm tiến hành thẩm định hồ sơ và kiểm tra điều kiện thực tế để cấp phép hoặc từ chối cấp phép, hoàn thiện biên bản thẩm định, dự thảo giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.		
		Lãnh đạo phòng	Xác nhận lại kết quả xử lý hồ sơ, trình ký duyệt hồ sơ.		
Bước 3	Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	1 ngày	Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
Bước 4	Văn phòng Sở, Phòng	Chuyên viên	Cấp số, đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0.5 ngày	

	Kỹ thuật An toàn Môi trường				
Bước 5	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ		

#### 4. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ

- Mã số TTHC: 1.000998.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<p>- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp; hồ sơ nộp qua dịch vụ bưu chính: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; số hóa hồ sơ theo quy định, chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng cung cấp Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường.</p> <p>Hồ sơ 01 bộ gồm:</p>	0,5 ngày	Theo thành phần hồ sơ

			+ Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT; + Bản sao quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất tiền chất thuốc nổ theo quy định của pháp luật về quản lý, đầu tư xây dựng.		
Bước 2	Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường	Lãnh đạo phòng	Phân công xử lý hồ sơ	3 ngày	- Biên bản thẩm định - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ
		Chuyên viên	Chuyên viên kiểm tra danh mục hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng có văn bản yêu cầu bổ sung (trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận). Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, chuyên viên trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do. - Nếu hồ sơ hợp lệ: Lãnh đạo phòng, Chuyên viên có trách nhiệm tiến hành thẩm định hồ sơ và kiểm tra điều kiện thực tế để cấp phép hoặc từ chối cấp phép, hoàn thiện biên bản thẩm định, dự thảo giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ		
		Lãnh đạo phòng	Xác nhận lại kết quả xử lý hồ sơ, trình ký duyệt hồ sơ.		
Bước 3	Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ.	01 ngày	Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ
Bước 4	Văn phòng Sở	Chuyên viên	Cấp số, đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0.5 ngày	

Bước 5	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa giải quyết Thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ		
--------	--	-------------	---	--	--

### 5. Thủ tục Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ

- Mã số TTHC: 1.000965.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	<p>- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp; hồ sơ nộp qua dịch vụ bưu chính: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; số hóa hồ sơ theo quy định chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường;</p> <p>- Trường hợp hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng cung cấp Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định: Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến cho Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường.</p> <p>Hồ sơ 01 bộ gồm:</p> <p>+ Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT;</p>	0,5 ngày	Theo thành phần hồ sơ

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản sao quyết định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cho phép đổi tên tổ chức, doanh nghiệp;</li> <li>+ Bản sao giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự đối với tổ chức, doanh nghiệp sản xuất tiền chất thuốc nổ là Amoni nitrat có hàm lượng từ 98,5% trở lên do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp.</li> </ul>		
Bước 2	Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường	Lãnh đạo phòng	Phân công xử lý hồ sơ	3 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản thẩm định</li> <li>- Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ</li> </ul>
		Chuyên viên, Lãnh đạo phòng	<p>Chuyên viên kiểm tra danh mục hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ báo cáo lãnh đạo phòng có văn bản yêu cầu bổ sung (trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận). Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, chuyên viên trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do.</li> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ: Lãnh đạo phòng, Chuyên viên có trách nhiệm tiến hành thẩm định hồ sơ và kiểm tra điều kiện thực tế để cấp phép hoặc từ chối cấp phép, hoàn thiện biên bản thẩm định, dự thảo giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ</li> </ul>		
		Lãnh đạo phòng	Xác nhận lại kết quả xử lý hồ sơ, trình ký duyệt hồ sơ.		
Bước 3	Sở Công Thương	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	01 ngày	Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ
Bước 4	Văn phòng Sở	Chuyên viên	Cấp số, đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	0.5 ngày	

Bước 5	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên	Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ		
--------	--	-------------	---	--	--